TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**
Bản án số: 140/2022/HNGĐ-ST Ngày 22-8-2022 *V/v tranh chấp "Ly hôn"*	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Sắc Ly.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Võ Thành Nhân.
Bà Cao Thị Loan.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Phạm Nhật Minh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho tham gia phiên tòa:*** Bà Dương Thị Châu - *Kiểm sát viên*.

Ngày 22 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 185/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2022 về tranh chấp "Ly hôn".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Lương Thị Hồng H, sinh năm 1971 (Xin vắng mặt);
Địa chỉ: Số M Đ, khu phố N, phường H, tp M, tỉnh Tiền Giang.
Bị đơn: Lý Thanh L, sinh năm 1970 (vắng mặt);
Địa chỉ: Số M Đ, khu phố N, phường H, tp M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Lương Thị Hồng H trình bày:

Chị và anh L quen biết, và tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn trễ hạn vào 14/01/2013 tại Ủy ban nhân dân phường 2, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Cuộc sống vợ chồng thời gian đầu H phúc, nhưng thời gian sau này thì phát sinh mâu thuẫn ngày càng trầm trọng do bất đồng ý kiến, cách sống, cách nghĩ, anh L không lo làm ăn mà còn gây nợ nần, chị phải gánh vác gia đình. Đã cố gắng hàng gắn tình cảm nhưng không có kết quả. Nhận thấy, tính tình cả hai không phù hợp, tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên làm đơn yêu cầu Tòa án xem xét:

- Về hôn nhân: Chị Lương Thị Hồng H yêu cầu ly hôn với anh Lý Thanh L.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Lý Thanh Vàng, sinh ngày 02/11/1992. Con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn Lý Thanh L: Đã được toà án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng quy định pháp luật nhưng vẫn không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của bị đơn.

Tại phiên tòa:

Chị Lương Thị Hồng H xin vắng mặt, có ý đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Anh Lý Thanh L vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký tòa án, Hội đồng xét xử và nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm Hội đồng xét xử chuẩn bị nghị án đều đúng theo trình tự do Bộ luật tố tụng quy định. Bị đơn chưa thực hiện đúng sự triệu tập của Toà án.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát cho rằng yêu cầu ly hôn của chị Lương Thị Hồng H là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H. Về con chung, về tài sản chung và nợ chung: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi thẩm tra xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Lương Thị Hồng H và anh Lý Thanh L kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Được Ủy ban nhân dân phường 2, thành phố Mỹ Tho cấp giấy chứng nhận kết hôn năm 2013. Ngày 10/3/2022 chị H khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh L, đây là tranh chấp ly hôn được quy định tại Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Hình thức và nội dung đơn khởi kiện đúng quy định tại Điều 189 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Lý Thanh L cư trú tại thành phố M, tỉnh Tiền Giang, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

Bị đơn Lý Thanh L đã được triệu tập xét xử đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Nguyên đơn Lương Thị Hồng H có đơn xin vắng mặt xét xử. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và nguyên đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về chứng cứ chứng minh: Xét thấy, anh Lý Thanh L đã được Tòa án tống đạt hợp lệ văn bản tố tụng, nhưng không có ý kiến gì về các chứng cứ và yêu cầu khởi kiện của chị H. Nên căn cứ theo quy định tại khoản 4 Điều 91, 92

Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án căn cứ vào các chứng cứ Tòa án thu thập và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để xem xét giải quyết.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị H yêu cầu ly hôn với anh L vì chị cho rằng anh chị thường bất đồng ý kiến, cách sống, cách nghĩ, anh L không lo làm ăn, chị phải gánh vác gia đình. Đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả. Xét thấy, tại phiên tòa xét xử chị H xin vắng mặt xét xử và không có văn bản thay đổi yêu cầu khởi kiện, cho thấy chị H không muốn hàn gắn tình cảm và kiên quyết ly hôn với anh L. Ngoài ra, từ khi chị H khởi kiện ly hôn đến nay, phía anh L cũng không thể hiện thiện chí hàn gắn tình cảm, không trình bày ý kiến đối với yêu cầu ly hôn của chị H. Cho thấy, đời sống vợ chồng giữa chị H và anh L đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H.

[4] Về con chung: Con chung đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về nợ chung: Không có, không ai yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Đề nghị của Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho là có cơ sở và phù với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Chị Lương Thị Hồng H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 91, 92, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51, 56, 131 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Lương Thị Hồng H.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị Hồng H được ly hôn với anh Lý Thanh L.

- Về con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Chị Lương Thị Hồng H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Chị H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004903 ngày 10/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, nên xem như đã nộp xong án phí

3. Về quyền kháng cáo: Chị Lương Thị Hồng H, anh Lý Thanh L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- VKSND TP Mỹ Tho;
- Chi cục THADS TP Mỹ Tho;
- UBND phường h;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.07

Phạm Thị Sắc Ly

Hội Thẩm nhân dân

Thẩm phán Chủ toạ phiên toà